TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HSST
Ngày 08-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO - HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Thu

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/TLST-HS ngày 21-8-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2019/QĐST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2019/QĐST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại Thái Bình. Trú tại: Tổ 4, thị trấn A B, huyện Q Ph, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Tạo và bà Nguyễn Thị Hồng. Có vợ là Nguyễn Thị Bưởi, có 2 con. Tiền sự, tiền án: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-4-2019. Có mặt

-*Người bị hại :* Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1982, đã chết

-*Người đại diện cho người bị hại:* Anh Nguyễn Hải A, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Nhân Lễ,Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng, có mặt.

-*Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Duy Phơn, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 1, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình, vắng mặt.

-*Người làm chứng:* Anh Trần Công Thắng, vắng mặt.

Anh Lê văn Giáp, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2018 Nguyễn Văn T là lái xe thuê cho ông Nguyễn Duy Phơn, điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 17C-07681 (có giấy phép lái xe) theo hướng từ xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo về Cầu Nghìn thì nhận được điện thoại của ông Nguyễn Duy Phơn bảo T cho xe về xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo cho xe tự chế lên thùng xe ô tô chở cho ông Phơn 1 xe kéo tự chế mà ông Phơn vừa mua được về Thái Bình. Xe kéo tự chế được chế tạo bởi 1 trục sắt mà hai đầu trục gắn 2 bánh xe, ở giữa trục có hàn gắn với 1 thanh sắt; đầu thanh sắt có lỗ tròn để nối với phương tiện khác để kéo. Khi T điều khiển xe về đầu cầu xã Trung Lập rồi dùng chốt nối thanh sắt kéo vào đuôi xe ô tô kéo đi trên Quốc lộ 37 mà không thực hiện như lời ông Phơn bảo. Khi T đang điều khiển xe chạy trên đoạn đường cửa Trường trung học Nguyễn Khuyến thuộc khu dân cư Bắc Hải, thị trấn Vĩnh Bảo thì mối hàn của thanh sắt với trục của xe tự chế đã bị rời ra, chiếc xe kéo tự chế lao sang phần đường ngược chiều va vào xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-35437 do chị Nguyễn Thị T1 điều khiển đi ngược chiều, đúng phần đường quy định làm chiếc xe mô tô đổ, chị T1 ngã xuống đường. Chị T1 được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì chị T1 tử vong. Sau khi gây tai nạn T đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 199/2018/GĐPY ngày 15-9-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận về nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị T1 như sau: "*...Dấu hiệu chấn thương sọ não, vỡ xương gò má trái, gẫy xương đốt sống cổ 4-5. Kết luận: ...Nguyên nhân chết của nạn nhân: Choáng do đa chấn thương".*

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường cho thấy: Các dấu vết để lại trên hiện trường đều nằm trên phần đường và sát mép đường hướng từ thị trấn Vĩnh Bảo đi xã Trung Lập, cụ thể: Chiếc xe tự chế 2 bánh nằm bên cống thoát nước và song song với mép đường này. Vết cày 1 là vết cày đứt đoạn dài 4,4 m, hướng từ Trung Lập về thị trấn Vĩnh Bảo, cuối vết là đầu thanh kim loại của bánh xe tự chế. Vết cày 2 dài 3,7 m song song với vết cày 1, hướng từ xã Trung Lập đi thị trấn Vĩnh Bảo, cuối vết cày là thanh kim loại của xe tự chế. Vết xước 1 là vết xước đứt đoạn dài 3,7 m, hướng từ thị trấn Vĩnh Bảo đi xã Trung Lập; cuối vết xước là trục giữa của xe mô tô BKS 15K1-35437. Vết xước

2 dài 2,4 m, hướng từ thị trấn Vĩnh Bảo đi xã Trung Lập song song với vết xước 1, cuối vết xước là tay cầm bên phải của xe mô tô kể trên. Vết máu có kích thước 0,2 m x 0,3 m và nằm trên nắp cống thoát nước. Xe mô tô BKS 15K1-35437 đổ nghiêng bên phải hướng thị trấn Vĩnh Bảo đi xã Trung Lập. Xe ô tô BKS 17C-07681 đỗ trên phần đường và sát mép đường hướng từ thị trấn Vĩnh Bảo đi xã Trung Lập.

Khám xe ô tô BKS 17C- 07681 không tìm thấy dấu vết gì liên quan tai nạn giao thông. Trên thanh cản sau ở đuôi ô tô có hàn thêm 1 bộ phận bằng kim loại dài 10 cm, rộng 8 cm, có 2 lỗ tròn đường kính 3 cm.

Khám xe tự chế 2 bánh và 1 thanh sắt đòn nối cho thấy: Trên trục sắt của xe có gắn 1 khung sắt có kích thước 0,6 m x 0,37 m, ở hai đầu khung sắt này có vết mài mòn kích thước 0,1 cm x 0,2 cm. Ở giữa khung sắt có 1 mối hàn bị gãy mới có đường kính 0,35 cm. Thanh sắt dài 2,1 m, đường kính 3,5 cm, một đầu có mối hàn bị gãy, một đầu có lỗ tròn để kéo.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 15K1-35437 thấy phần ốp nhựa đồng hồ công tơ mét bị vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ bật rời khỏi xe chỉ còn lại phần cán gương. Đầu tay ga bên phải bị mài mòn kích thước 2 cm x 1 cm. Phần bên phải của mặt nạ xe bị trầy xước kích thước 25 cm x 5 cm. Cánh yếm bên phải bị trầy xước kích thước 15 cm x 5 cm. Giá để chân phía sau, bên phải bị mài mòn kim loại kích thước 3 cm x 1 cm.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 11 tháng 8 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015(BLHS).

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố Nguyễn Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS. Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và xử phạt Nguyễn Văn T từ 9 đến 12 tháng tù. Trả lại Nguyễn Văn T giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T. Trả lại anh Nguyễn Duy Phơn 1 xe kéo tự chế và 1 thanh sắt.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Tại lời nói sau cùng Nguyễn Văn T đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với lời khai người làm chứng. Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông phù hợp với kết luận của bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 10-9-2019, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô kéo theo 01 xe kéo tự chế 2 bánh là loại xe thô sơ ở phía sau đi trên Quốc lộ 37 hướng từ xã Trung Lập về thị trấn Vĩnh Bảo không đúng quy định, không đảm bảo an toàn (Vi phạm điểm c khoản 3 Điều 29 Luật Giao thông đường bộ) nên khi đi đến khu dân cư Bắc Hải, thị trấn Vĩnh Bảo thì chiếc xe kéo tự chế bật rơi ra, lao sang phần đường ngược chiều rồi va vào xe mô tô do chị Nguyễn Thị T1 đang điều khiển đi ngược chiều, đúng phần đường quy định làm cho chị T1 tử vong và còn gây thiệt hại về tài sản trị giá 4.300.000 đồng. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông; xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án; phạm tội lần đầu; khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú;

đã bồi thường thiệt hại dân sự và được người đại diện của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà Nguyễn Văn T được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nguyễn Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 BLHS phạt T dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 260 BLHS. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về Nguyễn Văn T, do vậy xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xong cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này anh Nguyễn Duy Phơn không có lỗi gì nên cơ quan điều tra không xử lý gì đối với anh Phơn là phù hợp.

[7]. Về thiệt hại dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và anh Nguyễn Duy Phơn chủ phương tiện đã bồi thường cho gia đình chị T1 253.700.000đ. Nay người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[8]. Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 15K1- 35437 và giấy tờ xe là thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T1; chiếc xe ô tô BKS 17C-07681 cùng giấy tờ xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Duy Phơn nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình chị T1 và anh Nguyễn Duy Phơn là đúng quy định của pháp luật. Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T cần trả lại Nguyễn Văn T sử dụng. Chiếc xe tự chế 2 bánh và thanh sắt thuộc sở hữu của anh Nguyễn Duy Phơn cần trả lại anh Nguyễn Duy Phơn.

[9].Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn T không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử trả lại Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T; trả lại ông Nguyễn Duy Phơn chiếc xe tự chế 2 bánh và thanh sắt. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 6 và 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CATP (PC81, PV27);
- Sở Tư pháp;
- THADS huyện Vĩnh Bảo ;
- Bị cáo ;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Vinh